

Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 05 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 298/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông VVT; địa chỉ: Cụm 4, xã A, huyện B, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Bà NTH; địa chỉ: Tổ 6 Khu 7, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết về việc thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình số: 35/2000/NQ-QH10, ngày 09-6-2000 của Quốc Hội;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông VVT và bà NTH.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông VVT và bà NTH thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Có 01 con chung là E, sinh ngày 05-5-1986. Vì con chung đã thành niên và có gia đình riêng, nên ông VVT và bà NTH không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.
 - Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông VVT (sinh năm 1958) là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, ông VVT được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- THADS. quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Huyền